

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 268/GP-UBND

Sơn La, ngày 02 tháng 02 năm 2018

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T. SƠN LA

Số: 1159

ĐẾN Ngày: 02.02.18

Chuyển: P. TMM

GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ tài nguyên nước dưới đất;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò nước dưới đất ngày 17/01/2018 của Công ty cổ phần cà phê Phúc Sinh Sơn La;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 114/TTr-STNMT ngày 30/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần cà phê Phúc Sinh Sơn La (địa chỉ: Bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) thăm dò nước dưới đất với những nội dung sau:

1. Mục đích thăm dò: Đánh giá trữ lượng, chất lượng nước dưới đất phục vụ xây dựng hệ thống cấp nước phục vụ cho mục đích sinh hoạt của cán bộ công nhân viên và mục đích sản xuất của Nhà máy chế biến sâu tinh chế cà phê từ sản phẩm cà phê của Công ty, công suất 400 m³/ngày đêm.

2. Quy mô thăm dò: 02 giếng. Dự kiến lưu lượng khai thác 400 m³/ngày đêm. Mỗi giếng trung bình 200 m³/ngày đêm.

3. Vị trí công trình thăm dò: Khu vực thăm dò nằm trong khuôn viên đất Dự án của Công ty tại xã Chiềng Ban, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Tọa độ các điểm góc giới hạn phạm vi bố trí công trình thăm dò theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 104⁰, múi chiều 3⁰:

Số TT điểm góc	X	Y	Số TT điểm góc	X	Y
1	2351267.4	495692.1	6	2350921.6	496233.5
2	2351254.8	495713.9	7	2350760.4	495960.2
3	2351350.8	495838.8	8	2351151.5	495636.1
4	2351205.9	495965.6	9	2351198.6	495632.5
5	2351095.4	496155.7			

4. Tầng chứa nước thăm dò: Tầng chứa nước khe nứt - karst trong các trầm tích cacbonat, hệ Trias giữa, hệ tầng Đồng Giao (T_{2ađg}). Chiều sâu dự kiến của giếng thăm dò: 90 m.

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò:

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
I	Điều tra, khảo sát		
1	Thu thập tài liệu địa chất, địa chất thủy văn	Báo cáo	03
2	Thu thập bản đồ, bản vẽ khu vực thăm dò	Bản vẽ	05
3	Đo vẽ bản đồ địa chất kiến tạo tỷ lệ 1/25.000	Km2	8
4	Đo vẽ bản đồ địa chất thủy văn tỷ lệ 1/5.000	Km2	8
II	Lập Đề án thăm dò nước dưới đất		
1	Viết chuyên đề: Hiện trạng khai thác nước dưới đất khu vực thăm dò	Chuyên đề	01
2	Viết chuyên đề: Đặc điểm địa hình, địa mạo và khí tượng, thủy văn khu vực thăm dò	Chuyên đề	01
3	Viết chuyên đề: Đặc điểm địa chất khu vực thăm dò	Chuyên đề	01
4	Viết chuyên đề: Đặc điểm địa chất thủy văn khu vực thăm dò	Chuyên đề	01
5	Viết chuyên đề: Thuyết minh, xác định đối tượng và phạm vi thăm dò nước dưới đất	Chuyên đề	01
6	Viết chuyên đề: Thiết kế sơ đồ bố trí công trình thăm dò 1/5 000 đảm bảo lưu lượng yêu cầu đề ra	Chuyên đề	01
7	Xây dựng Báo cáo tổng kết: Đề án thăm dò nước dưới đất theo lưu lượng yêu cầu đề ra	Chuyên đề	01
III	Khoan thăm dò		
1	Khoan lấy mẫu	m	180

2	Hút thổi rửa giếng thăm dò	ca	8
3	Công tác lấy mẫu và phân tích mẫu	Mẫu	4

6. Thời hạn của giấy phép: 01 năm (*một năm*) kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần cà phê Phúc Sinh Sơn La:

1. Tuân thủ các quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

2. Thực hiện thăm dò nước dưới đất theo đúng nội dung quy định tại Giấy phép này.

3. Thực hiện các nghĩa vụ của chủ giấy phép theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ như sau:

- Phối hợp với tổ chức, cá nhân thi công công trình thăm dò nước dưới đất kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ, nếu phát hiện có vi phạm thì phải dừng ngay việc thăm dò.

- Trường hợp xảy ra sự cố thì phải khắc phục kịp thời, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

- Nộp báo cáo kết quả thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành có liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.

6. Yêu cầu chung về bảo vệ nguồn nước dưới đất trong việc thiết kế, thi công các lỗ khoan, giếng khoan theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau:

Tổ chức, cá nhân thiết kế, thi công các lỗ khoan, giếng khoan trong hoạt động điều tra khảo sát, nghiên cứu, thăm dò, khai thác, quan trắc nước dưới đất phải bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan và bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ nguồn nước dưới đất cụ thể:

6.1. Phải chống ống tạm thời với chiều sâu tối thiểu là 3m; miệng ống chống cao hơn mặt đất xung quanh miệng giếng tối thiểu 0,2m và phải bảo vệ, duy trì trong suốt quá trình thi công và thực hiện các nhiệm vụ trong giếng khoan.

6.2. Xung quanh thành lỗ khoan và ống chống tạm thời phải được chèn cách ly bằng đất sét tự nhiên hoặc vật liệu có tính chất thấm nước tương đương. Trong phạm vi bán kính tối thiểu 1m xung quanh miệng giếng khoan phải gia cố, tôn cao bằng đất sét tự nhiên hoặc các vật liệu chống thấm khác để ngăn ngừa nước bẩn từ trên mặt đất chảy trực tiếp vào giếng khoan hoặc thấm qua thành, vách lỗ khoan vào tầng chứa nước.

6.3. Không dùng nước thải, nước bẩn, nước có chứa dầu mỡ, hóa chất độc hại, phụ gia chứa hóa chất gây ô nhiễm để làm dung dịch khoan hoặc pha trộn dung dịch khoan và đưa vào lỗ khoan dưới bất cứ hình thức nào; không để nhiên liệu, dầu mỡ rò rỉ làm ô nhiễm môi trường xung quanh khu vực giếng khoan.

6.4. Bảo đảm sự ổn định của môi trường đất xung quanh khu vực giếng khoan trong suốt quá trình khoan giếng, thực hiện công việc nghiên cứu, thí nghiệm trong giếng khoan hoặc trong quá trình sử dụng giếng khoan.

6.5. Trường hợp gây sự cố sụt, lún đất, mất nước nghiêm trọng và các sự cố bất thường khác thì phải kịp thời xử lý, khắc phục ngay đồng thời thông báo tới chính quyền địa phương và Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện nơi xảy ra sự cố.

6.6. Các giếng khoan bị hỏng, bị hủy bỏ trong quá trình thi công hoặc không có kế hoạch sử dụng phải được xử lý, trám lấp theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BTNMT ngày 04/9/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy định về việc xử lý, trám, lấp giếng không sử dụng.

7. Các yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân thi công công trình thăm dò nước dưới đất của Công ty cổ phần cà phê Phúc Sinh Sơn La:

- Tổ chức, cá nhân thi công công trình thăm dò nước dưới đất phải đáp ứng đủ các điều kiện về hành nghề khoan nước dưới đất do quy định tại Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất.

- Trong quá trình thăm dò, tổ chức, cá nhân thi công công trình thăm dò nước dưới đất có nghĩa vụ:

- + Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho người và công trình thăm dò;
- + Bảo đảm phòng, chống sụt, lún đất, ô nhiễm các tầng chứa nước;
- + Trám, lấp giếng hỏng hoặc không sử dụng sau khi kết thúc thăm dò;
- + Thực hiện các biện pháp khác để bảo vệ nước dưới đất, bảo vệ môi trường.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép này hết hạn, nếu Công ty cổ phần cà phê Phúc Sinh Sơn La còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như các quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định. *xy*

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN - Bộ TN&MT;
- Các sở: TN&MT, NN&PTNT;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Mai Sơn;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công ty cổ phần cà phê Phúc Sinh Sơn La;
- Trung tâm hành chính công tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hải